



Trung bình

## FLUX S3S LOW TLS

FLUXS3SLTL

Lightweight comfortable and metal-free S3S low-cut with TLS closing

Giày bảo hộ **FLUX S3S LOW TLS** trên làm từ **da nubuck** top có khả năng chống thấm nước và độ bền cao. Giày có mũi bảo vệ bằng **nanocarbon**, để giảm chấn và giảm chấn kim loại. Ngoài ra, giày còn có các **đệm** nhồi ở giúp bám chắc trên các bề mặt trơn trượt và hệ thống khóa **TLS** giúp điều chỉnh nhanh chóng và dễ dàng.

Những vật liệu cao cấp hơn **ống nẹp**

lót bên trong	ống nẹp
trọng	đệm chân SJ Memory Foam
lưỡi	đệm chống thấm
ngoài	PU / PU
u	Đứng đỡ Nanocarbon
i	Loại S3S / SR, SC, ESD, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0 JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
g lượng thép	0.546 kg
ấn hiệu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



BLK



**Mũi (SR)** Chống trượt  
**SR** có nghĩa là phép thử nước trượt thực tế điện và đã

**ESD** cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và gây bắt lửa do tích điện. 100 kilôOhm và 100 MegaOhm.

Phần **trên thoáng khí**  
 Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ của môi trường lâu hơn.

**Nắp Scuff (SC)**  
 Vật liệu che phủ mũi giày đã được thử nghiệm riêng biệt trên vật liệu trên (ví dụ: khi quỳ) và mở rộng giày an toàn

**Mũi giày an toàn bằng nano-carbon**  
 Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không chứa kim loại

**TLS (Hệ thống khóa x)**  
 Nhờ phần đóng TLS sáng tạo Safety Jogger, bạn có thể **giảm** hoàn toàn áp lực tay và trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi đeo găng tay an toàn này, hệ thống **chủ TLS** đảm bảo độ chính xác phù hợp nhanh chóng, an toàn và dễ dàng. Một trong đó **cum** và thúc đẩy hiệu s

ất u

## Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực công nghệ, phục vụ ăn uống, làm sạch, và ngành công nghiệp khác, hệ

## Ước tính:

Ước tính môi trường. Bề mặt cứng mịn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Các hướng dẫn bảo trì:

Để dài tuổi thọ giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng các sản phẩm chăm sóc giày.

Sự miêu tả

Đơn vị đo lường

đơn vị đo lường

EN ISO 20345

Những vật liệu **nubuck** tập  
**cao** cấp hơn

Top: khả năng chống nước

đơn vị đo lường

2.3

? 0.8

Top: độ bền

đơn vị đo lường

19.9

? 15

## Đặc điểm bên trong

Đặc điểm bên trong

Lớp lót: khả năng chống nước

đơn vị đo lường

49.8

? 2

Lớp lót: độ bền

đơn vị đo lường

398.8

? 20

## Đặc điểm bên ngoài

Đặc điểm bên ngoài

Đặc điểm bên ngoài: Đế giày chống trượt (khô/ướt) (chu kỳ)

chu kỳ

Dry 25600  
cycles/Wet  
12800 cycles

25600/12800

## Đặc điểm bên ngoài

Đặc điểm bên ngoài

Chống thấm nước (màng chống thấm)

mm

40.9

? 150

Chống trượt - Ceramic + NaLS - Trượt ở phía trước

ma sát

0.49

? 0.31

Chống trượt - Ceramic + NaLS - Trượt ở phía trước

ma sát

0.48

? 0.36

Chống trượt - Glycerin - Trượt ở phía trước

ma sát

0.30

? 0.19

Chống trượt - Glycerin - Trượt ở phía trước

ma sát

0.25

? 0.22

Điện trở tĩnh điện

megaohm

18.7

0.1 - 1000

Điện trở tĩnh điện

megaohm

5.2

0.1 - 100

Hấp thụ năng lượng

J

30

? 20

Đặc điểm bên ngoài

Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng chịu va đập 100J)

mm

N/A

N/A

Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)

mm

N/A

N/A

Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng chịu va đập 200J)

mm

15.5

? 14

Mũi giày an toàn chống nén (khả năng chịu nén 15kN)

mm

21.5

? 14

Kích thước thép: 42

Chú ý: Sản phẩm này có thể thay đổi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý trước.

**SAFETY  
JOGGER**  
WORKS

**HEAD-TO-TOE  
PROTECTION**

ENGINEERED  
IN EUROPE

www.safetyjogger.com